

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày 22/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Giàng A Sinh

2. Ông Trần Kỳ Năng

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tham gia phiên tòa:

Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên

Ngày 22/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên - Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HSST ngày 09/2/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 09/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng A L (Tên gọi khác: không) Sinh năm: 1975 tại: Huyện Ph, tỉnh Lai Châu; Trú tại: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A P (đã chết) và bà Giàng Thị P (đã chết); Có vợ là Giàng Thị D (sinh năm 1974) và có 06 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, ngày 17/6/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999; Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/11/2017 đến ngày 13/11/2017, tạm giam từ ngày 12/11/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Anh Giàng A Giồng, SN 1989

Trú tại: Bản Nậm Pồ, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 3 giờ 45 phút ngày 10/11/2017 tổ công tác Công an huyện Mường Nhé phối hợp với Đoàn Công an Quảng Lâm làm nhiệm vụ tại khu vực bản Phiêng Vai, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên bắt quả tang Sùng A L cất giấu 01 gói thuốc phiện trong một chiếc túi vải màu vàng cũ đang

cầm trên tay và 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện. Tổ công tác tiến hành bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng vụ án là 01 gói thuốc phiện, 01 chiếc túi vải cũ màu vàng và 01 bộ bàn đèn. Sùng A L khai nhận nguồn gốc số thuốc phiện trên là do vào khoảng 05 giờ ngày 09/11/2017 L thuê xe ôm đi đến bản Nậm San, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Đến bản Nậm San, L trả tiền xe ôm, sau đó đi vào bản Nậm San và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt 01 gói thuốc phiện với giá 1.000.000 đồng. Mua xong người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt đi đâu L không biết, còn L lấy một ít thuốc phiện trong số thuốc phiện vừa mua được ra sử dụng, còn lại cất giấu vào trong người và ngủ lại trong rừng. Đến hôm sau L lấy một ít thuốc phiện nữa ra sử dụng, số thuốc phiện còn lại L cất giấu vào trong chiếc túi vải cũ màu vàng và đi nhờ xe máy của một người không quen biết về đến khu vực bản Phiêng Vai, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé thì bị bắt. Người lái xe máy mà bị cáo đi nhờ đã phóng xe máy bỏ chạy, tổ công tác có truy đuổi nhưng không bắt được.

Ngày 12/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng. Bản kết luận giám định số: 169/GĐ-PC54 ngày 23/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật gửi giám định của Sùng A L là thuốc phiện; Trọng lượng thuốc phiện thu giữ của Sùng A L là 117,30 gam.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-MN ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Sùng A L để xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên qua điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Sùng A L từ 20 đến 26 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là số thuốc phiện còn lại sau giám định, 01 chiếc túi vải cũ màu vàng, 01 bộ bàn đèn và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sùng A L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên và không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 10/11/2017 Sùng A L bị bắt quả tang tàng trữ trái phép 117,30 gam thuốc phiện với mục đích để sử dụng tại khu vực bản Phiêng Vai, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là hoàn toàn đúng sự thật. Hành vi tàng trữ trái phép 117,30 gam thuốc phiện nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song, chỉ vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội; Là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo mức hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2013 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội tỉnh Điện Biên. Ngày 17/6/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Khi chưa được xóa án tích, đến ngày 10/11/2017 lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo (trường hợp tái phạm) theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 20 đến 26 tháng tù. Hội

đồng xét xử xét thấy đề nghị này của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt bị cáo như đề nghị của Đại Viện kiểm sát.

Đối với đối tượng là người đàn ông dân tộc Mông, người đã bán thuốc phiện cho bị cáo và 02 người mà bị cáo thuê chở đi mua ma túy và về. Do bị cáo không biết rõ những người này là ai và ở đâu, cơ quan điều tra không xác minh được những đối tượng này nên chưa có cơ sở để xử lý.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo thuộc hộ nghèo, kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 194 BLHS đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 115,35 gam thuốc phiện còn lại sau giám định và 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc túi vải màu vàng có dây đeo, kích thước rộng 30 cm, dài 40 cm, xét thấy đây là vật mà bị cáo đã dùng để cất giấu thuốc phiện, là chiếc túi cũ hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí: Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo năm 2017 (Theo Giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên cấp năm 2017). Nên cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sùng A L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Sùng A L 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 10/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 115,35 gam thuốc phiện, 01 bộ bàn đèn và 01 chiếc túi vải màu vàng có dây đeo, kích thước rộng 30 cm, dài 40 cm, túi cũ đã qua sử dụng, là vật chứng vụ án Sùng A L. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2017 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A L.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan ĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Nhé;
- Bị cáo;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong